

Số: 1517/QĐ-UBND

Hạ Long, ngày 09 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phân vùng và Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6
các trường có cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở năm học 2023 - 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 42/2013/TTTL-BGDĐT-BTC, ngày 31/12/2013 do Bộ GDĐT- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội- Bộ Tài Chính ban hành quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/TT2017/ TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT, ngày 15/01/2016 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế hoạt động và tổ chức của Trường phổ thông dân tộc nội trú (gọi tắt là Quy chế 01);

Căn cứ Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 03/5/2019 (VBHN số 03);

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT (gọi tắt là Điều lệ trường Trung học);

Căn cứ Công văn số 1754/BGDĐT-GDTrH, ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp trong khuôn khổ Chương trình song ngữ và tăng cường tiếng Pháp kể từ năm học 2018-2019;

Căn cứ Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về Quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Ninh v/v sửa đổi, bổ sung một số Điều của quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND Tỉnh Quảng Ninh quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Quảng Ninh (Quyết định 43 và Quyết định 13);

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh “về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 THPT các năm học 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026”;

Căn cứ Công văn số 968/SGDDĐT-GDPT, ngày 26/4/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 1133/SGDDĐT-GDPT, ngày 14/5/2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long tại tờ trình số 816 /TTr- PGDDĐT ngày 08/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân vùng và chỉ tiêu tuyển sinh lớp 1, lớp 6 cho các trường có cấp Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố.

(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Truyền thông và Văn hóa; UBND các xã, phường; các trường có cấp Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn để học sinh làm hồ sơ đăng ký dự xét vào học lớp 1, lớp 6 năm học 2023 - 2024 theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường và Hiệu trưởng các trường có cấp tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Sở GD&ĐT Quảng Ninh (B/c);
- TT TU, HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sơn

DANH SÁCH PHÂN VÙNG VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 1, LỚP 6 TẠI THÀNH PHỐ HẠ LONG

NĂM HỌC 2023-2024



(Kèm theo Quyết định số 1517/QĐ-UBND, ngày 09/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long)

I. CẤP TIÊU HỌC

STT	Trường	Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
1	TH Đại Yên	150	Phường Đại Yên	
2	TH Việt Hưng	153	Phường Việt Hưng	Học sinh trú tại Khu 1 phường Hà Khẩu có thể tuyển sinh tại trường TH Hà Khẩu hoặc TH Việt Hưng
3	TH Hà Khẩu	280	Phường Hà Khẩu	
4	TH Lý Thường Kiệt	378	Phường Giếng Dáy	
5	TH Bãi Cháy	408	Khu 5,6,7,8,9,10 phường Bãi Cháy.	Học sinh trú tại Khu 10 Phường Bãi Cháy có thể tuyển sinh tại trường TH Bãi Cháy hoặc TH&THCS Bãi Cháy 2
6	TH-THCS Bãi Cháy 2	191	Khu 1,2,3,4,10 phường Bãi Cháy.	
7	TH Hạ Long	315	Phường Hòn Gai	
			Phường Bạch Đằng	
8	TH Trần Hưng Đạo	320	Phường Trần Hưng Đạo	
9	TH Cao Xanh	228	Phường Cao Xanh	
10	TH V/S TH; S/S	168	Phường Yết Kiêu	Học sinh trú tại Khu 1,2 phường Cao Xanh có thể tuyển sinh tại trường TH Cao Xanh hoặc TH Võ Thị Sáu.

STT	Trưởng	Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
10	TH Võ Thị Cao	100	Khu 1,2 phường Cao Xanh	
11	TH Cao Thắng	370	Phường Cao Thắng	(1) Học sinh trú tại Khu 5 Phường Cao Thắng có thể tuyển sinh tại trường TH Cao Thắng hoặc TH Hà Lâm (2) Học sinh trú tại Khu 1,2 Phường Hà Khánh có thể tuyển sinh tại trường TH Hà Lâm hoặc TH&THCS Nguyễn Viết Xuân
12	TH Hà Lâm	254	Khu 5 phường Cao Thắng. Phường Hà Lâm	
			Khu 1,2 phường Hà Khánh	
13	TH-THCS Nguyễn Viết Xuân	96	Phường Hà Khánh	
14	TH Lê Hồng Phong	175	Khu 1,2,3,4,5,6 phường Hồng Hải	Học sinh trú tại Khu 1,2 phường Hồng Hà có thể tuyển sinh tại trường TH Quang Trung hoặc TH Nguyễn Bá Ngọc.
15	TH Quang Trung	200	Khu 7,8,9,10 phường Hồng Hải; Khu 1,2 phường Hồng Hà	
16	TH Nguyễn Bá Ngọc	175	Khu 1, 2, 7; Từ tổ 9 đến tổ 16 khu 9 phường Hồng Hà Khu 6,7 phường Hà Tu	
17	TH Trần Quốc Toản	175	Khu 3,4,5,6,8, từ tổ 1 đến tổ 8 khu 9 phường Hồng Hà.	
18	TH Minh Hà	160	Phường Hà Tu	(1) Học sinh trú tại Khu 6,7 phường Hà Tu có thể tuyển sinh tại Trường TH Minh Hà hoặc TH Nguyễn Bá Ngọc; (2) Học sinh trú tại Khu 6B, phường Hà Phong có thể tuyển sinh tại Trường TH Minh Hà hoặc Trường TH&THCS Minh Khai
19	TH&THCS Hà Trung	130	Phường Hà Trung	
20	TH Trới	221	Phường Hoàng Bồ	



STT		Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
			Thôn Đồng Tâm, xã Lê Lợi	Học sinh trú tại thôn Đồng Tâm, xã Lê Lợi có thể tuyển sinh tại TH Trới hoặc TH Lê Lợi
21	TH Lê Lợi	109	Xã Lê Lợi	
22	TH Sơn Dương	92	Xã Sơn Dương	
23	TH&THCS Dân Chủ - Quảng La	89	Xã Quảng La	Học sinh trú tại thôn Đồng Đăng, xã Sơn Dương có thể tuyển sinh tại trường TH Sơn Dương hoặc TH&THCS Dân Chủ - Quảng La
			Xã Dân Chủ	
			Thôn Đồng Đăng, xã Sơn Dương	
24	TH&THCS Đồng Lâm 2	39	Thôn Cải, thôn Đèo Độc, thôn Khe Lèn xã Đồng Lâm	
25	TH&THCS Đồng Lâm 1	40	Thôn Đồng Quảng, thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm	
26	TH&THCS Tân Dân	63	Xã Tân Dân	
27	TH&THCS Thống Nhất	140	Thôn Làng, thôn Chợ, thôn Đất Đỏ, thôn Chân Đèo, thôn Đồng Vai, thôn Bốn, thôn Đồng Cao, thôn Đình, Thôn Xích Thổ thuộc xã Thống Nhất	Học sinh trú tại thôn Xích Thổ xã Thống Nhất có thể tuyển sinh tại trường TH&THCS Thống Nhất hoặc TH&THCS Núi Mần
28	TH&THCS Núi Mần	73	Thôn Đá Trắng, thôn Lương Kỳ, thôn Xích Thổ, thôn Khe khoai thuộc xã Thống Nhất	
29	TH&THCS Bằng Cà	36	Xã Bằng Cà	
30	TH&THCS Hòa Bình	31	Xã Hòa Bình	

STT	Trường	Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
31	TH&THCS Vũ Oai	37	Xã Vũ Oai	
32	TH&THCS Kỳ Thượng	17	Xã Kỳ Thượng	
33	TH&THCS Đồng Sơn	86	Xã Đồng Sơn	
34	TH-THCS Tuấn Châu	35	Phường Tuấn Châu	
35	TH-THCS Hùng Thắng	166	Phường Hùng Thắng	
36	TH-THCS Minh Khai	166	Phường Hà Phong	Học sinh trú tại Khu 6B, phường Hà Phong có thể tuyển sinh tại Trường TH Minh Hà hoặc TH&THCS Minh Khai
37	TH Hữu Nghị	105	Toàn thành phố (Theo kế hoạch riêng)	03 Lớp (học ngoại ngữ 1 là tiếng Pháp)
38	TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông	75	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
39	TH-THCS Đoàn Thị Điểm	108	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
40	TH-THCS-THPT Văn Lang	180	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
41	Nguyễn Bình Khiêm	196	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
42	Việt Nam-Singapore	10	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
43	TH-THCS-THPT Quốc tế song ngữ Học viện Anh Quốc- UK - Academy	30	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC

II CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

STT	Trường	Chỉ tiêu được giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
1	THCS Đại Yên	220	Phường Đại Yên.	
2	THCS Việt Hưng	225	Phường Việt Hưng;	(1) Học sinh trú tại Khu 5 và khu 10 phường Bãi Cháy có thể tuyển sinh tại THCS Bãi Cháy hoặc TH&THCS Bãi Cháy.

STT	Trường	Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
3	THCS Nguyễn Trãi	300	Phường Hà Khẩu	CHAY 2, (2) Học sinh trú tại Khu 6 phường Giếng Dáy có thể tuyển sinh tại THCS Bãi Cháy hoặc THCS Lý Tự Trọng; (3) Học sinh trú tại Khu 8 phường Hà Khẩu có thể tuyển sinh tại THCS Bãi Cháy hoặc THCS Nguyễn Trãi. (4) Học sinh trú tại Khu 1 phường Hà Khẩu có thể tuyển sinh tại trường THCS Nguyễn Trãi hoặc THCS Việt Hưng.
4	THCS Lý Tự Trọng	505	Phường Giếng Dáy	
5	THCS Bãi Cháy	495	Khu 5,6,7,8,9,10 phường Bãi Cháy.	
6	TH&THCS Bãi Cháy 2	175	Khu 1,2,3,4,5,10 phường Bãi Cháy :	
7	THCS Lê Văn Tám	597	Phường Hòn Gai Phường Bạch Đằng Khu 1, khu 2 phường Cao Thắng Khu 1, khu 2A, 2B phường Cao Xanh Khu 1, khu 5 Phường Trần Hưng Đạo	(1) Học sinh trú tại Khu 1, Khu 5 Phường Trần Hưng Đạo có thể tuyển sinh tại THCS Lê Văn Tám hoặc THCS Kim Đồng; (2) Học sinh trú tại Khu 1, Khu 2A, 2B phường Cao Xanh có thể tuyển sinh tại THCS Lê Văn Tám hoặc THCS Kim Đồng hoặc THCS Cao Xanh; (3) Học sinh trú tại Khu 1, khu 2 Phường Cao Thắng có thể tuyển sinh tại THCS Cao Thắng hoặc THCS Lê Văn Tám hoặc THCS Kim Đồng;
8	THCS Kim Đồng	336	Phường Trần Hưng Đạo Phường Yết Kiêu Khu 1, khu 2 phường Cao Thắng Khu 1, khu 2A, 2B phường Cao Xanh	
9	THCS Cao Xanh	252	Phường Cao Xanh	
10	THCS Cao Thắng	300	Phường Cao Thắng	
12	TH-THCS Hà Trung	170	Phường Hà Trung	

STT		Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
13	THCS Nguyễn Văn Thuộc	295	Phường Hà Lâm	Học sinh trú tại Khu 1, Khu 2 phường Hà Khánh có thể tuyển sinh tại trường THCS Nguyễn Văn Thuộc hoặc TH&THCS Nguyễn Viết Xuân.
14	TH-THCS Ng. Viết Xuân	135	Phường Hà Khánh	
15	THCS Hồng Hải	270	Phường Hồng Hải	(1) Học sinh trú tại Khu 1, 2 phường Hồng Hà có thể tuyển sinh tại THCS Hồng Hải hoặc THCS Trần Quốc Toàn; (2) Học sinh trú tại Khu 9 phường Hồng Hà có thể tuyển sinh tại THCS Hà Tu hoặc THCS Trần Quốc Toàn; (3) Học sinh trú tại Khu 6B phường Hà Phong có thể tuyển sinh tại THCS Hà Tu hoặc TH-THCS Minh Khai.
16	THCS Trần Quốc Toàn	620	Phường Hồng Hà	
16	THCS Hà Tu	220	Phường Hà Tu	
17	TH&THCS Minh Khai	175	Phường Hà Phong	
18	TH-THCS Tuấn Châu	44	Phường Tuấn Châu	
19	TH-THCS Hùng Thắng	117	Phường Hùng Thắng	Học sinh trú tại thôn Đồng Tâm- Xã Lê Lợi có thể tuyển sinh tại THCS Trới hoặc THCS Lê Lợi
20	THCS Trới	315	Phường Hoàn Bò	
21	THCS Lê Lợi	156	Xã Lê Lợi	
22	TH-THCS Tân Dân	50	Xã Tân Dân	
23	TH-THCS Đồng Lâm 1	27	Xã Đồng Lâm: thôn Đồng Quảng, thôn Đồng Trạ.	
24	TH-THCS Đồng Lâm 2	22	Xã Đồng Lâm: thôn Khe Lèn, thôn Cài, thôn Đèo Đọc.	
25	TH-THCS Kỳ Thượng	15	Xã Kỳ Thượng	
26	TH-THCS Bằng Cả	52	Xã Bằng Cả	

(Handwritten signature)



STT	Trưởng	Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Chi chú
27	TH-THCS Đồng Sơn	50	Xã Đồng Sơn	
28	TH-THCS Vũ Oai	30	Xã Vũ Oai	
29	TH-THCS Hòa Bình	28	Xã Hòa Bình	
30	TH-THCS Dân Chủ -Quảng La	55	Xã Dân Chủ	Học sinh trú tại thôn Đồng Đăng xã Sơn Dương có thể tuyển sinh tại TH&THCS Dân Chủ - Quảng La hoặc THCS Sơn Dương
31	THCS Sơn Dương	117	Xã Sơn Dương	
32	TH-THCS Núi Mần	57	Xã Thống Nhất: thôn Đá Trắng, thôn Lương Kỳ, thôn Khe Khoa, thôn Xích Thổ	Học sinh trú tại thôn Xích Thổ xã Thống Nhất có thể tuyển sinh tại trường TH&THCS Thống Nhất hoặc TH&THCS Núi Mần
33	TH-THCS Thống Nhất	162	Xã Thống Nhất: Thôn Làng, thôn Chợ, thôn Đất Đỏ, thôn Chân Đèo, thôn Đồng Vải, thôn Bốn, thôn Đồng Cao, thôn Đình, Thôn Xích Thổ	
34	THCS - THPT Quảng La	86	Xã Quảng La	
35	THPT Hòn Gai	83	Học sinh hoàn thành chương trình song ngữ tại trường TH Hữu Nghị	
36	PTDT Nội trú Hoàng Bồ	35	Tuyển học sinh dân tộc thuộc các xã vừa ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn (theo QĐ 861)	Xã Đồng Lâm 11; Xã Đồng Sơn: 11; Xã Hòa Bình: 02; Xã Kỳ Thượng: 04; Xã Tân Dân 07
37	THCS Trọng Điểm	450	Toàn thành phố	

Handwritten signature or mark in blue ink.

STT	 Trưởng TH-THCS Đoàn Thị Điểm	Chỉ tiêu giao	Phân vùng tuyển sinh	Ghi chú
38	TH-THCS Đoàn Thị Điểm	120	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
39	TH-THCS-THPT Văn Lang	165	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
40	TH-THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm	527	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
41	Liên cấp Quốc Tế Singapore	32	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
42	TH-THCS-THPT Quốc tế Song ngữ Học viện Anh Quốc UK Academy	50	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC
43	TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông	120	Toàn thành phố	Khuyến khích tuyển số lượng học sinh theo điều kiện về Giáo viên và CSVC